TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ *Vũng Liêm, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019, giữa:

*** Nguyên đơn**: chị ***Nguyễn Thị T*** – sinh năm: 1982.

*** Bị đơn**: anh ***Võ Mai N***– sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ***Nguyễn Thị T*** và anh ***Võ Mai N***.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung của vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Võ Mai N thống nhất xác định có hai con chung tên: Võ Công D – sinh ngày 10 tháng 9 năm 2004 và Võ Thị Trâm Anh – sinh ngày 24 tháng 3 năm 2006.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T và anh Võ Mai N thống nhất xác định: Giao hai cháu Võ Công D và Võ Thị Trâm A cho anh Võ Mai N trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản chung của vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Võ Mai N cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

* Về nợ chung phải thu phải trả của vợ chồng: chị Nguyễn Thị T và anh Võ Mai N cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

* Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Ttự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N^{0} 0009532 ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Văn Lạc